

Bản án số: 04/2021/HS-ST

Ngày: 15-01-2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Trọng Quê

*Thẩm phán:* Ông Nguyễn Thế Phương

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đỗ Tuấn Đức

Ông Lê Quang Tâm

Bà Nguyễn Thu Anh

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hồ Văn Mil, là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Thanh Sang - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 62/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2020/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Đức H (Lê Trường A), sinh ngày 04/6/1981; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Số 21A/E, cư xá Đ, Phường 4, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở khác: Số 159, N, Phường 1, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh và số 322/43, Ng, Phường 4, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Ph và bà Lê Thị Minh T; có vợ (đã ly hôn) và 02 người con; tiền án: Chưa; tiền sự: Có 02 tiền sự (1. Vào ngày 01/12/2016, bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 203/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 15 tháng kể từ ngày 21/9/2016, chấp hành xong ngày 21/12/2017; 2. Ngày 22/8/2018, bị Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 251/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 15 tháng, kể từ ngày 07/6/2018, chấp hành xong ngày 07/9/2019); nhân thân: Đây là lần đầu tiên bị cáo thực hiện hành vi phạm tội; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 12/7/2020, bị tạm giam từ ngày 21/7/2020 đến nay. Bị cáo có mặt.

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Luật sư Trần Đức Tiến của Văn phòng Luật sư Trần Đức Tiến thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Cà Mau (có mặt).

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Dương Văn B, sinh năm 1977 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 10 B, xã Tr, huyện Tr, tỉnh Cà Mau

2. Chị Phạm Thị Thanh L, sinh năm 1987 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Số 33, Phường Hưng, phường Ph, thành phố Nh, tỉnh Khánh Hòa

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 10 giờ 15 phút ngày 12 tháng 7 năm 2020, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công An thành phố Cà Mau kết hợp với lực lượng Công An phường 4, thành phố Cà Mau tiến hành kiểm tra phòng số 517 Khách sạn Phú Cường thuộc khóm 2, phường 4, thành phố Cà Mau do Lê Đức H thuê ở. Tại thời điểm kiểm tra trong phòng còn có Phạm Thị Thanh L (bạn gái của H) và Dương Văn B. Khi kiểm tra lực lượng phát hiện và thu giữ:

- Thu giữ trong cặp đựng quần áo màu đen được để trong tủ quần áo của phòng số 517 Khách sạn Phú Cường 01 phong bì bằng giấy màu vàng bên ngoài có chữ “Toàn niên phú quý” và “ACB - Ngân hàng Á Châu”, bên trong phong bì màu vàng có 02 bọc nilon bên trong có chứa tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy). Lực lượng tiến hành đưa phong bì màu vàng bên trong có 02 bọc nilon trên vào phong bì hình chữ nhật niêm phong. Ký hiệu M.01/2020.

- Thu giữ trong két sắt được để trong tủ quần áo của phòng số 517 Khách sạn Phú Cường 01 phong bì bằng giấy màu vàng bên ngoài có chữ “Nhu Ý”, bên trong phong bì màu vàng có 01 bọc nilon bên trong có chứa tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy). Lực lượng tiến hành đưa phong bì màu vàng bên trong có 01 bọc nilon trên vào phong bì hình chữ nhật niêm phong. Ký hiệu M.02/2020.

- Kiểm tra trong gói nằm màu xanh có sọc và bông trắng (02 gói liền nhau) để trên giường ngủ trong phòng 517 Khách sạn Phú Cường, lực lượng thu giữ:

- + Trong gói thứ nhất có 02 bọc nilon bên trong bên trong đều chứa tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy) và 01 bọc nilon bên trong có chứa 506 viên nén màu xám. Lực lượng tiến hành đưa 02 bọc chứa tinh thể và 01 bọc chứa 506 viên nén vào phong bì hình chữ nhật niêm phong. Ký hiệu M.03/2020.

- + Trong gói thứ hai: có 01 bọc nilon bên trong có chứa tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy) và 01 bọc nilon bên trong có chứa 379 viên nén màu nâu. Lực lượng tiến hành đưa 02 bọc nói trên vào phong bì hình chữ nhật niêm phong. Ký hiệu M.04/2020.

- Thu giữ trong ví da màu đen của H 01 bọc nilon bên trong có chứa tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy). Lực lượng tiến hành đưa 01 bọc trên vào phong bì hình chữ nhật niêm phong. Ký hiệu M.05/2020.

Ngoài ra lực lượng còn tiến hành thu giữ:

- Của Lê Đức H: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen có gắn sim số 0906.268767; Tiền Việt Nam 2.500.000 đồng; 03 thẻ ATM Ngân hàng Sacombank; 01 thẻ ATM Ngân hàng TP bank, 01 giấy phép lái xe, 01 giấy chứng minh nhân dân cùng mang tên Lê Trường A.

- Của Dương Văn B: 02 điện thoại di động màu đen (01 hiệu VSMART; 01 hiệu Samsung bị bể màn hình); tiền Việt Nam 1.000.000 đồng; 01 thẻ ATM Ngân hàng Sacombank.

- Cửa Phạm Thị Thanh L: 03 điện thoại di động (01 hiệu Nokia màu đen bị bể màn hình; 01 điện thoại màu trắng hồng mặt sau có chữ Iphone; 01 điện thoại màu vàng đen mặt sau có chữ Touch).

\* Tại Kết luận giám định số 153/GĐH-PC09 ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công An tỉnh Cà Mau kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong 02 (hai) bọc nilon màu trắng được niêm phong kín trong phong bì hình chữ nhật, ký hiệu M.01/2020 thu giữ ngày 12 tháng 7 năm 2020 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 25,4247gam, loại Methamphetamine.

- Tinh thể màu trắng bên trong bọc nilon màu trắng được niêm phong kín trong phong bì hình chữ nhật, ký hiệu M.02/2020 thu giữ vào ngày 12 tháng 7 năm 2020 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 18,7149gam, loại Ketamine.

- Tinh thể màu trắng bên trong 02 (hai) bọc nilon màu trắng được niêm phong kín trong phong bì hình chữ nhật, ký hiệu M.03/2020 thu giữ ngày 12 tháng 7 năm 2020 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 195,0201gam, loại Methamphetamine.

- 506 viên nén màu xám bên trong bọc nilon màu trắng được niêm phong kín trong phong bì hình chữ nhật, ký hiệu M.03/2020 thu giữ ngày 12 tháng 7 năm 2020 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 168,0927gam, loại MDMA.

- Tinh thể màu trắng bên trong bọc nilon màu trắng được niêm phong kín trong phong bì hình chữ nhật, ký hiệu M.04/2020 thu giữ ngày 12 tháng 7 năm 2020 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 150,0558gam, loại Methamphetamine.

- 379 viên nén màu nâu bên trong bọc nilon màu trắng được niêm phong kín trong phong bì hình chữ nhật, ký hiệu M.04/2020 thu giữ ngày 12 tháng 7 năm 2020 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 180,8052gam, loại MDMA.

- Tinh thể màu trắng bên trong bọc nilon màu trắng được niêm phong kín trong phong bì hình chữ nhật, ký hiệu M.05/2020 thu giữ ngày 12 tháng 7 năm 2020 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,2064gam, loại MDMA.

Ngày 19/7/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công An tỉnh Cà Mau tiến hành khám xét nơi ở của H tại phòng số 201 nhà số 159, Ng, Phường 1, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh (H thuê phòng của anh Diệp Ngọc Vũ Minh), tiếp tục thu giữ các vật chứng sau:

- Bốn bọc nilon màu trắng bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy.

- Một bọc nilon màu trắng, bên trong có ba bọc nilon màu trắng nhỏ có viền xanh, đều có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy.

- Một bọc nilon màu trắng bên ngoài có chữ Mseick, bên trong có chứa chất bột màu vàng cam nghi là ma túy.

- Một bọc giấy bạc bên ngoài có chữ Mango màu xanh, bên trong có chứa chất bột màu vàng cam, nghi là ma túy.

- Một bọc nilon màu trắng, có viền đỏ, bên trong có chứa cành, cây, lá khô nghi là ma túy.

- Thu trong một hộp giấy, bên ngoài có dòng chữ hàng dễ vỡ, bên trong có chứa các viên nén dạng rắn được đựng trong 21 bịch nilon. Bịch thứ nhất có 06 viên nén, bịch thứ hai bên trong có hai bịch, mỗi bịch chứa 05 viên nén, 02 bịch mỗi bịch chứa 04 viên nén, ba bịch mỗi bịch có chứa 03 viên nén, bốn bịch mỗi bịch có 02 viên nén, chín bịch mỗi bịch có chứa 01 viên nén. Tổng cộng có 50 viên nén đều có màu sắc và hình dáng khác nhau.

- Một cây cân tiểu li màu đen, không có số và hiệu của cây cân.

- Một cuốn sổ hóa đơn màu đỏ, bên ngoài có dòng chữ mẫu đăng ký BTC/130163, bên trong có chữ ký của Lê Đức H ở các trang viết.

- Một cuốn sổ học sinh, bên trong có chữ ký từng trAg của Lê Đức H và hai bản HK01 của H và L (bản photo).

- Một cây kéo INOX màu trắng.

- Một phong bì có chứa nhiều bịch nilon, màu trắng lớn nhỏ.

- Ba cây đuông, hai cây bằng nhựa, một cây bằng INOX và một ống nhựa màu xAh đậm đã cắt xéo một đầu.

- Một bình dùng để hút ma túy bằng thủy tinh.

- Ba lọ bằng nhựa, bên trong mỗi lọ đều có chứa dung dịch nước (Một lọ chứa nước màu trắng, một lọ chứa nước màu vàng nhạt, một lọ màu vàng đậm) đều nghi là ma túy. Tất cả các vật chứng trên được thu giữ trong thùng xốp để trong phòng 201.

\* Tại Kết luận giám định số: 3796/C09B ngày 31.8.2020 của Phân Viện Khoa học Hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh-Bộ Công An kết luận:

- Gói ký hiệu M20/2020:

+ Mẫu ký hiệu M20.1 là ma túy, khối lượng: 14,8017gam; loại Methamphetamine.

+ Mẫu ký hiệu M20.2 là ma túy, khối lượng: 3,0828gam; loại Methamphetamine.

+ Mẫu ký hiệu M20.3 là ma túy, khối lượng: 4,5797gam; loại Ketamine.

+ Mẫu ký hiệu M20.4 là ma túy, khối lượng 0,3659gam; loại Ketamine.

+ Mẫu ký hiệu M20.5.1 là ma túy, khối lượng 0,2598gam; loại Ketamine.

+ Mẫu ký hiệu M20.5.2 là ma túy, khối lượng 0,1062gam; loại Ketamine.

+ Mẫu ký hiệu M20.5.3 là ma túy, khối lượng 0,1674gam; loại Ketamine.

- Gói ký hiệu M21/2020:

+ Mẫu ký hiệu M21.1 là ma túy, khối lượng: 0,7850gam; loại 5F-MDMB-PICA.

+ Mẫu ký hiệu M21.2 là ma túy, khối lượng: 1,2866gam; loại MDMA.

+ Mẫu ký hiệu M21.3 là ma túy, khối lượng: 7,4313gam; loại MDMA, Ketamine.

- Gói ký hiệu M22/2020:

+ Mẫu ký hiệu M22.1.1 là ma túy, khối lượng: 0,2696gam; loại 5F-MDMB-PICA.

+ Mẫu ký hiệu M22.1.2, khối lượng: 0,5150gam; không phát hiện thành phần các chất ma túy và tiền chất theo Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ và Nghị định 60/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ.

+ Mẫu ký hiệu M22.1.3 là ma túy, khối lượng: 0,4232gam; loại Ketamine và 5F-MDMB-PICA.

+ Mẫu ký hiệu M22.1.4 là ma túy, khối lượng: 0,2290gam; loại 5F-MDMB-PICA.

+ Mẫu ký hiệu M22.1.5 là ma túy, khối lượng: 0,3058gam; loại 5F-MDMB-PICA.

+ Mẫu ký hiệu M22.1.6 là ma túy, khối lượng: 0,4000gam; loại 5F-MDMB-PICA.

+ Mẫu ký hiệu M22.2.1 là ma túy, khối lượng: 0,3935gam; loại Methamphetamine, MDMA.

+ Mẫu ký hiệu M22.2.2 là ma túy, khối lượng: 0,3959gam; loại MDMA.

+ Mẫu ký hiệu M22.2.3 là ma túy, khối lượng: 0,5877gam; loại 5F-MDMB-PICA.

+ Mẫu ký hiệu M22.2.4 là ma túy, khối lượng: 0,4036gam; loại MDMA.

+ Mẫu ký hiệu M22.2.5 là ma túy, khối lượng: 0,4039gam; loại MDMA.

+ Mẫu ký hiệu M22.3.1 là ma túy, khối lượng: 0,3641gam; loại Ketamine.

+ Mẫu ký hiệu M22.3.2 là ma túy, khối lượng: 0,3470gam; loại Amphetamine và MDMA.

+ Mẫu ký hiệu M22.3.3 là ma túy, khối lượng: 0,3752gam; loại MDMA.

+ Mẫu ký hiệu M22.3.4 là ma túy, khối lượng: 0,3609gam; loại Ketamine.

+ Mẫu ký hiệu M22.3.5 là ma túy, khối lượng: 0,3891gam; loại MDMA.

+ Mẫu ký hiệu M22.4.1 là ma túy, khối lượng: 0,3533gam; loại Methamphetamine và MDMA.

+ Mẫu ký hiệu M22.4.2 là ma túy, khối lượng: 0,3584gam; loại MDMA.

+ Mẫu ký hiệu M22.4.3 là ma túy, khối lượng: 0,3477gam; loại MDMA.

+ Mẫu ký hiệu M22.4.4 là ma túy, khối lượng: 0,3161gam; loại Methamphetamine và MDMA.

+ Mẫu ký hiệu M22.5.1, khối lượng: 0,2823gam; không phát hiện thành phần các chất ma túy và tiền chất theo Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 và Nghị định 60/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ.

+ Mẫu ký hiệu M22.5.2 là ma túy, khối lượng: 0,1844gam; loại Phenobarbital.

+ Mẫu ký hiệu M22.5.3 là ma túy, khối lượng: 0,1938gam; loại Ketamine và Phenobarbital.

+ Mẫu ký hiệu M22.6.1, khối lượng: 0,4151gam; không phát hiện thành phần các chất ma túy và tiền chất theo Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 và Nghị định 60/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ.

+ Mẫu ký hiệu M22.6.2 là ma túy, khối lượng: 0,3964gam; loại 5F-MDMB-PICA.

- + Mẫu ký hiệu M22.6.3 là ma túy, khối lượng: 0,3720gam; loại 5F-MDMB-PICA.
- + Mẫu ký hiệu M22.7.1, là ma túy, khối lượng: 0,3026gam; loại 5F-MDMB-PICA.
- + Mẫu ký hiệu M22.7.2 khối lượng: 0,3463gam; không phát hiện thành phần các chất ma túy và tiền chất theo Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 và Nghị định 60/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ.
- + Mẫu ký hiệu M22.7.3 là ma túy, khối lượng: 0,3263gam; loại 5F-MDMB-PICA.
- + Mẫu ký hiệu M22.8.1, là ma túy, khối lượng: 0,3686gam; loại 5F-MDMB-PICA.
- + Mẫu ký hiệu M22.8.2 là ma túy, khối lượng: 0,3570gam; loại 5F-MDMB-PICA.
- + Mẫu ký hiệu M22.8.3 là ma túy, khối lượng: 0,2927gam; loại MDMA và Ketamine.
- + Mẫu ký hiệu M22.9.1, là ma túy, khối lượng: 0,3955gam; loại 5F-MDMB-PICA.
- + Mẫu ký hiệu M22.9.2 là ma túy, khối lượng: 0,3992gam; loại 5F-MDMB-PICA.
- + Mẫu ký hiệu M22.10.1, là ma túy, khối lượng: 0,3093gam; loại Ketamine và 5F-MDMB-PICA.
- + Mẫu ký hiệu M22.10.2 là ma túy, khối lượng: 0,3170gam; loại Ketamine và 5F-MDMB-PICA.
- + Mẫu ký hiệu M22.11 là ma túy, khối lượng: 0,6772gam; loại Amphetamine và MDMA.
- + Mẫu ký hiệu M22.12.1, là ma túy, khối lượng: 0,4006gam; loại Ketamine.
- + Mẫu ký hiệu M22.12.2 là ma túy, khối lượng: 0,5119gam; loại Ketamine.
- + Mẫu ký hiệu M22.13 là ma túy, khối lượng: 0,4299gam; loại MDMA.
- + Mẫu ký hiệu M22.14 là ma túy, khối lượng: 0,3407gam; loại Amphetamine và MDMA.
- + Mẫu ký hiệu M22.15 là ma túy, khối lượng: 0,5365gam; loại MDMA.
- + Mẫu ký hiệu M22.16 là ma túy, khối lượng: 0,4832gam; loại Amphetamine và MDMA.
- + Mẫu ký hiệu M22.17 có khối lượng: 1,2432gam; không phát hiện thành phần các chất ma túy và tiền chất theo Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 và Nghị định 60/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ.
- + Mẫu ký hiệu M22.18 là ma túy, khối lượng: 0,3218gam; loại MDMA.
- + Mẫu ký hiệu M22.19 có khối lượng: 0,1086gam; không phát hiện thành phần các chất ma túy và tiền chất theo Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 và Nghị định 60/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ.
- + Mẫu ký hiệu M22.20 là ma túy, khối lượng: 0,3970gam; loại MDMA.
- + Mẫu ký hiệu M22.21 là ma túy, khối lượng: 0,2051gam; loại Ketamine.
- Gói ký hiệu M23/2020:

+ Mẫu ký hiệu M23.1 có thể tích 18ml, không phát hiện thành phần các chất ma túy và tiền chất theo Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 và Nghị định 60/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ.

+ Mẫu ký hiệu M23.2 là ma túy, thể tích 11,5ml; loại GHB.

+ Mẫu ký hiệu M23.3 là ma túy, thể tích 4,5ml; loại GHB và Eutylone.

+ Không xác định hàm lượng GHB và Eutylone trong mẫu M23.2 và M23.3 do Phân viện Khoa học Hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh không có mẫu chuẩn.

Như vậy, khối lượng ma túy được thu giữ như sau: Tổng khối lượng của các chất ma túy ở thể rắn là: 786,7289gam. Tổng thể tích của các chất ma túy ở thể lỏng là 16ml.

Qua quá trình điều tra, đã chứng minh được:

Vào ngày 02/07/2020, Dương Văn B được một người thanh niên tên Lẽ (không rõ họ và địa chỉ cụ thể, chỉ biết Lẽ ở Rạch Giá, Kiên Giang) giới thiệu nên quen biết với Lê Đức H. B hẹn gặp H tại quán cà phê trên đường Quang Trung thuộc Quận Gò Vấp (không nhớ tên quán và địa chỉ cụ thể). Trong lúc uống cà phê gồm có H, L, B. Lúc này, B hỏi mua ma túy của H, H đồng ý và thỏa thuận giá, đối với 01 viên ma túy tổng hợp loại thuốc lắc là 160.000 đồng, còn ma túy đá trọng lượng 100 gam có giá 35.000.000 đồng. B đồng ý theo giá thỏa thuận nhưng không nói rõ mua bán với số lượng là bao nhiêu, đồng thời cả hai quy định khi giao ma túy mỗi bên đi nửa đường, đưa tiền và nhận ma túy cùng lúc. B dặn H khi nào có ma túy thì liên hệ với B.

Ngày 09/7/2020, H dùng số điện thoại 0906268787 điện thoại cho thanh niên tên Trọng số điện thoại 0793832535 (không rõ địa chỉ, quen trong trường hợp vào quán bar chơi) để hỏi mua ma túy thì Trọng đồng ý bán và kêu xe Grab đến giao cho H số lượng 900 (chín trăm) viên thuốc lắc tại chung cư Ng, số lượng ma túy này H cất giấu tại Phòng 201 chung cư Ng và chưa trả tiền cho Trọng. Đến ngày 10/7/2020, thì B dùng số điện thoại 0911606002 điện thoại kêu H tìm nguồn ma túy mang xuống bán cho B thì H đồng ý. Đến khoảng 16 giờ ngày 11/7/2020, H tiếp tục điện thoại cho Trọng để hỏi mua 04 (bốn) lạng ma túy đá với giá 45.000.000 đồng (bốn mươi lăm triệu đồng) thì Trọng cũng kêu xe Grab (không rõ của ai) đem ma túy qua đưa cho H, sau khi nhận ma túy thì H hẹn gặp Trọng để trả số tiền 45.000.000 đồng tại quán cà phê không nhớ rõ địa chỉ. Sau đó, H cất giấu 04 lạng ma túy và 885 viên ma túy tổng hợp vào trong 02 gói kê đầu màu xanh bông trắng (hai gói dính liền nhau) rồi H điện thoại rủ Phạm Thị Thanh L đi xuống Cà Mau chơi, L đồng ý, H thuê xe Grab qua Gò Vấp rước L, cả hai cùng đi xe Hòa Hiệp xuống Cà Mau và đến khách sạn Phú Cường thuê phòng 517 để nghỉ. Tại đây, H điện thoại cho B số điện thoại 0812799004 cho hay H đã đến Cà Mau và kêu B đi đến Khách sạn Phú Cường để gặp H, thì B thuê taxi đi từ nhà (xã Tr, huyện Tr) ra khách sạn Phú Cường để đón H. Đến khoảng 10 giờ ngày 12/7/2020, B đến phòng 517 gặp H, B hỏi H có mang ma túy xuống hay không? Thì H trả lời “không có”, nên B rủ H và L đến nhà của B để chơi. Khi B, H và L vừa chuẩn bị ra khỏi phòng thì lực lượng Phòng chống ma túy Công an thành phố Cà Mau bắt quả tang, đồng thời thu giữ tang vật.

Qua kết quả test nhanh chất ma túy thể hiện: H, L và B đều có sử dụng trái phép chất ma túy, cùng loại Methamphetamine.

- Tại Cáo trạng số 58/CT-VKS-P1 ngày 26 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau đã truy tố H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

*Tại phiên tòa hôm nay:*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu:

+ Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị áp dụng điểm h khoản 4 và khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, phạt bị cáo 20 năm tù và phạt bị cáo 50 triệu đồng.

+ Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, b, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy các vật chứng thu giữ của vụ án. Tịch thu sung quỹ Nhà nước điện thoại di động của H và của B. Trả lại điện thoại di động của L. Thu giữ 2,5 triệu đồng của H để đảm bảo cho việc thi hành án. Trả lại cho B 01 triệu đồng và 01 thẻ ATM. Trả lại cho Cơ quan điều tra 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe mang tên Lê Trường A để tiếp tục điều tra làm rõ.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hành vi và lời khai của bị cáo để cân nhắc khi quyết định hình phạt.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Thừa nhận chỉ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, xin được giảm nhẹ hình phạt, xin nhận lại số tiền 2,5 triệu đồng, 03 thẻ ATM của Ngân hàng Sacombank.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận: Vào lúc 10 giờ 30 phút ngày 12/7/2020, bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau bắt quả tang tại phòng trọ số 517 tại Khách sạn Phú Cường (nơi bị cáo thuê trọ) thuộc khóm 4, thành phố Cà Mau, phát hiện và thu giữ các chất nghi là ma túy có trong cặp đựng quần áo để trong tủ quần áo của phòng trọ, kết sắt trong tủ đựng quần áo của phòng trọ, gói nằm và trong ví da của bị cáo. Qua giám định xác định được 738,3198gam ma túy các loại, gồm Methamphetamine, Ketamine và MDMA. Đến ngày 19/7/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cà Mau tiến hành khám xét tại nơi ở của bị cáo tại phòng trọ 201 nhà số 159, Ng, Phường 1, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, tiếp tục thu giữ các chất nghi là ma túy và một số dụng cụ liên quan, qua giám định xác định

được 48,4091gam ma túy các loại (gồm Methamphetamine, Ketamine, 5F-MDMB-PICA, MDMA, Amphetamine, Phenobarbital) và 16ml ma túy ở thể lỏng là loại GHB và Eutylone. Bị cáo xác định bị cáo tàng trữ các chất ma túy nói trên là để sử dụng và đem xuống Cà Mau để rủ Dương Văn B sử dụng. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo là người không có nghề nghiệp, nhưng lại nghiện ma túy. Để có được khối lượng rất lớn và có giá trị rất lớn các chất ma túy như vậy thì cần có nguồn tiền lớn để quay vòng. Do đó, việc mua bán ma túy để kiếm lãi và để có tiền sử dụng ma túy đối với bị cáo là thực tế xảy ra. Mặt khác, tại biên bản bắt người phạm tội quả tang (bút lục số 151-154), lời khai (bút lục số 259-260), bị cáo thừa nhận số ma túy bị bắt quả tang ngày 12/7/2020 là do bị cáo đem bán cho B. Đối chiếu với lời khai của bạn gái bị cáo là Phạm Thị Thanh L (Diệp Mai Q, bút lục số 271-274; 275-276; 302) và lời khai của Dương Văn B (bút lục số 261-269; 306) có đủ cơ sở xác định tổng số ma túy bị thu giữ nói trên được bị cáo tàng trữ để bán kiếm lời. Với những tình tiết như trên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, không oA cho bị cáo.

[3] Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp tội phạm đặc biệt nghiêm trọng xâm phạm chính sách quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, hủy hoại sức khỏe và sức lao động của con người, là mầm mống của nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo là người nghiện ma túy, đã từng có 02 lần bị Tòa án quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Tuy đã chấp hành xong thời gian cai nghiện, nhưng bị cáo vẫn tái nghiện và tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không thành khẩn khai báo và không ăn năn hối cải. Vì vậy, việc xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo là cần thiết.

[4] Do bị cáo phạm tội lần đầu là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, được Hội đồng xét xử cân nhắc khi quyết định hình phạt.

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự và các đặc điểm nhân thân của bị cáo, xét đề nghị về mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tại phiên tòa là có cơ sở. Hội đồng xét xử cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để có thời gian cải tạo thành người tốt cũng như phòng ngừa chung.

[6] Bị cáo không có nghề nghiệp nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung.

[7] Vật chứng trong vụ án, được xử lý như sau:

Các vật chứng là vật cấm và vật không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy, gồm: 01 cuốn hóa đơn màu đỏ; 01 cuốn sổ học; 01 phong bì được niêm phong kín là mẫu vật số 153/GĐH-PC09 ngày 15/7/2020 có đóng hình dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau (là mẫu vật hoàn lại sau giám định khối lượng các chất ma túy); 01 cặp gói màu xanh, có sọc và bông trắng (hai gói dính liền nhau); 01 cái cặp màu đen; 01 ví da màu đen (bên trong có 02 phong bì màu vàng và 01 thẻ ATM có số 9704 2313 9263 1243); 01 phong bì niêm phong có chữ ký của H và dấu tròn của Công an Phường 1, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh (bên trong có chứa nhiều bọc nilon, 03 cây muống, 01 ống nhựa, 01 cây kéo Inox màu trắng); 01 phong bì

niêm phong có chữ ký của H và dấu tròn của Công an Phường 1, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh (bên trong có chứa 01 cây cân tiểu ly); 01 gói niêm phong, bên ngoài có chữ “Bộ Công an/Viện Khoa học hình sự”, một mặt có chữ “Giấy niêm phong/vụ số 3796/C09B ngày 14/9/2020” có chữ ký của Nguyễn Thị Thu Hà, Phan Hoàng Việt và dấu tròn của Phân Viện khoa học Hình sự (bên trong đựng: 01 gói ký hiệu M20 (gồm khối lượng M20.1, M20.2 và M20.3); 01 gói ký hiệu M21 gồm khối lượng M21.2 và M21.3).

Các vật chứng liên quan đến giao dịch có giá trị cần tịch thu sung quỹ Nhà nước, gồm: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen (có 02 sim) của bị cáo và 01 điện thoại di động hiệu VSMART (có 02 sim) của anh B.

Đối với giấy chứng minh nhân dân và giấy phép lái xe mang tên Lê Trường A được bị cáo thay đổi hình ảnh và sử dụng làm giấy tờ tùy thân đi lại và giao dịch. Do tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau có ý kiến đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, nên cần trả lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cà Mau quản lý.

Trả lại cho bị cáo các tài sản không có liên quan đến hành vi phạm tội, gồm: 03 thẻ ATM (lần lượt số thẻ 9704 0332 0074 6627; 4221 5107 1961 6164; 5268 3000 0094 9487), 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng.

Trả lại cho anh B các tài sản không liên quan đến việc giao dịch với bị cáo, gồm: 1.000.000 (một triệu) đồng, 01 điện thoại di động hiệu Samsung bị bể màn hình (có 01 sim) và 01 thẻ ATM số 4221 5103 3726 0700 (trong quá trình điều tra, anh B khai chỉ bị thu giữ 01 thẻ ATM, bút lục số 155, 267).

Trả lại cho chị L các tài sản không có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, gồm có 01 điện thoại di động hiệu TOUH (không có sim), 01 điện thoại di động hiệu Nokia (có 02 sim) và 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu hồng bạc (có 01 sim).

[8] Do bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Đối với Dương Văn B, quá trình điều tra có cơ sở kết luận giữa B và H có thỏa thuận việc mua bán ma túy. B hẹn H đem ma túy đến Cà Mau bán cho B. Tuy nhiên, vào ngày 12/7/2020, H mang ma túy từ Thành phố Hồ Chí Minh xuống Cà Mau nhằm mục đích bán lại cho B, nhưng chưa bán được thì bị bắt quả tang. Việc mua bán giữa B và H chưa xảy ra, nên không có cơ sở xác định B mua ma túy với khối lượng bao nhiêu. Hiện nay, B đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 161/2020/QĐ-TA ngày 06/8/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

[10] Đối với Phạm Thị Thanh L, tuy có hiểu biết việc thỏa thuận mua bán ma túy giữa B và H, nhưng việc mua bán chưa diễn ra. Ngày 12/7/2020, L không biết rõ H đem ma túy xuống Cà Mau để bán. Hiện nay, L đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 162/QĐ-TA ngày 06/8/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

[11] Đối với các đối tượng tên Trọng và Lễ có liên quan đến việc mua bán ma túy với H, nhưng chưa xác định được nhân thân nên Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm h khoản 4 Điều 251; Điều 47; Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 106 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Đức H (Lê Trường A) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Phạt bị cáo Lê Đức H (Lê Trường A) 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 12 tháng 7 năm 2020.

3. Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 (một) cuốn hóa đơn màu đỏ (bên ngoài có dòng chữ mẫu đăng ký BTC/130163 bên trong có chữ ký của Lê Đức H ở một số trang viết); 01 (một) cuốn sổ học (bên trong có chữ ký của Lê Đức H ở một số trang viết); 01 (một) phong bì được niêm phong kín là mẫu vật số 153/GĐH-PC09 ngày 15/7/2020 có đóng hình dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau (là mẫu vật hoàn lại sau giám định khối lượng các chất ma túy), có chữ ký, họ tên của giám định viên Dương Hải Đăng; 01(một) cặp gối màu xanh, có sọc và bông trắng (hai gối dính liền nhau); 01 (một) cái cặp màu đen; 01 (một) ví da màu đen (bên trong có 01 thẻ ATM có số 9704 2313 9263 1243 và 02 phong bì màu vàng); 01 (một) phong bì niêm phong có chữ ký của Lê Đức H và dấu tròn của Công an Phường 1, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh (bên trong có chứa nhiều bọc nylon, 03 cây thuốc, 01 ống nhựa, 01 cây kéo Inox màu trắng); 01 (một) phong bì niêm phong có chữ ký của Lê Đức H và dấu tròn của Công an Phường 1, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh (bên trong có chứa 01 cây cân tiểu ly); 01 (một) gói niêm phong, bên ngoài có chữ “Bộ Công an/Viện Khoa học hình sự”, một mặt có chữ “Giấy niêm phong/vụ số 3796/C09B ngày 14/9/2020” có chữ ký của Nguyễn Thị Thu Hà, Phan Hoàng Việt và dấu tròn của Phân Viện khoa học Hình sự (bên trong đựng: 01 gói ký hiệu M20 (gồm M20.1=13,1389gam; M20.2=2,3749gam; M20.3=3,2147gam); 01 gói ký hiệu M21 khối lượng M21.2=0,5889gam, M21.3=6,5682gam). Các vật chứng hiện do Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau quản lý (Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30 tháng 11 năm 2020).

4. Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen (có 02 sim), 01 điện thoại di động hiệu VSMART (có 02 sim). Các vật chứng hiện do Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau quản lý (Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30 tháng 11 năm 2020).

5. Trả lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cà Mau quản lý: 01 (một) giấy Chứng minh nhân dân số 285292700 cấp ngày 17/12/2009 mang tên Lê Trường A, sinh ngày 24/9/1991 do Công an tỉnh Bình Phước cấp; 01 (một) giấy phép lái xe số 790151180271, cấp ngày 27/4/2020 mang tên Lê Trường A, sinh ngày 24/9/1991 do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp. Các vật chứng này hiện do Cục

Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau quản lý (Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30 tháng 11 năm 2020).

6. Trả lại cho bị cáo Lê Đức H (Lê Trường A) các tài sản gồm: 03 thẻ ATM (lần lượt số thẻ 9704 0332 0074 6627; 4221 5107 1961 6164; 5268 3000 0094 9487), 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng. Số tiền được trích trong khoản tiền 3.500.000 (ba triệu năm trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tiền số 0000342 do Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau phát hành ngày 03/12/2020. Ba thẻ ATM hiện do Cục Thi hành dân sự tỉnh Cà Mau quản lý (Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/11/2020).

7. Trả lại cho anh Dương Văn B các tài sản gồm: 1.000.000 (một triệu) đồng, 01 điện thoại di động hiệu Samsung bị bể màn hình (tình trạng không khởi động được, có 01 sim) và 01 thẻ ATM số 4221 5103 3726 0700. Số tiền được trích trong khoản tiền 3.500.000 (ba triệu năm trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tiền số 0000342 do Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau phát hành ngày 03/12/2020. Điện thoại và thẻ ATM hiện do Cục Thi hành dân sự tỉnh Cà Mau quản lý (Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/11/2020).

8. Trả lại cho chị Phạm Thị Thanh L các tài sản gồm: 01 điện thoại di động hiệu TOUH (không có sim), 01 điện thoại di động hiệu Nokia, bị bể màn hình (có 02 sim) và 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu hồng bạc (có 01 sim). Các tài sản này hiện do Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau quản lý (Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/11/2020).

9. Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

10. Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

11. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKS nd cấp cao tại TP HCM;
- VKS nd tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Cà Mau;
- Thi hành án hình sự;
- Phòng KTNV&THA TAnd tỉnh Cà Mau;
- Cục THA dân sự tỉnh Cà Mau;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ, án văn, Tòa HS, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Nguyễn Trọng Quế**